

# TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP Ở THÁI BÌNH

**ThS. BÙI TRONG TRÂM**  
UBND Huyện Đông Hưng, Thái Bình

## 1. Trung tâm học tập cộng đồng (TT HTCĐ) và mô hình xã hội học tập (XHHT) ở Việt Nam

### 1.1. Trung tâm học tập cộng đồng

- Theo UNESCO thì TT HTCĐ là thiết chế giáo dục không chính quy của cộng đồng, do cộng đồng và vì cộng đồng. TT HTCĐ do cộng đồng thành lập và quản lí nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và phát triển cộng đồng thông qua tạo cơ hội học tập suốt đời, học tập liên tục của người dân trong cộng đồng.

- Theo mục 5 Điều 46 Luật Giáo dục 2005 thì "TT HTCĐ là cơ sở giáo dục thường xuyên, được tổ chức tại xã, phường, thị trấn"

#### \* Mục đích của TT HTCĐ

Việc thành lập các TT HTCĐ ở Việt Nam nhằm hướng tới 3 mục đích chính sau:

- Tạo ra những cơ hội học tập cho mọi người trong cộng đồng để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và phát triển nguồn nhân lực cộng đồng.

- Tạo điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập theo phương châm "cần gì học nấy", giáo dục suốt đời cho mọi người.

- Xây dựng hệ thống giáo dục thường xuyên ở cơ sở nhằm mục đích "ai cũng được học hành, ai cũng thể tham gia vào công việc giáo dục và học tập tại cộng đồng".

#### \* Chức năng của các TT HTCĐ

TT HTCĐ có 4 chức năng, đó là:

- Giáo dục và huấn luyện;
- Thông tin và tư vấn;
- Phát triển cộng đồng;
- Liên kết.

#### \* Quy trình hoạt động của TT HTCĐ gồm 4 bước:

Bước 1: *Điều tra nhu cầu học tập của cộng đồng*;  
Bước 2: *Xác định mục tiêu của chương trình hoạt động*;  
Bước 3: *Sắp xếp thứ tự các hoạt động, các công việc, định ra những vấn đề ưu tiên và bước cuối cùng là: Tổ chức thực hiện, điều chỉnh công việc.*

\* Nhân lực và kinh phí hoạt động của các TT HTCĐ

- Nhân lực: Mỗi TT HTCĐ có 1 Ban giám đốc gồm 1 Giám đốc (thường là lãnh đạo UBND xã, thị trấn) từ 1 đến 2 phó giám đốc là cán bộ khuyến học

xã hoặc cán bộ, giáo viên trong trường ở xã. Ngoài Ban giám đốc, trung tâm còn có 1 số cán bộ, giáo viên và cộng tác viên.

- Kinh phí hoạt động: gồm kinh phí phụ cấp cho Ban giám đốc, cán bộ, giáo viên của TT HTCĐ và kinh phí tổ chức hoạt động của TT HTCĐ. Nguồn kinh phí này chủ yếu dựa vào kinh phí hỗ trợ của địa phương, hỗ trợ của Nhà nước và từ nguồn thu từ công tác xã hội hóa giáo dục. Do đó, kinh phí hoạt động cho các TT HTCĐ còn rất ít và thiếu thốn.

### 1.2. Xã hội học tập

\* XHHT không được định nghĩa một cách chính thống mà chủ yếu là ý tưởng của các nhà khoa học thông qua sự mô tả.

#### \* Các hình thức học trong XHHT

Để giúp con người trong XHHT có thể học liên tục, học suốt đời có 3 hình thức (phương thức) học như sau:

- Giáo dục chính quy;
- Giáo dục không chính quy;
- Giáo dục phi chính quy (Informal Education).

Sự ra đời của TT HTCĐ cũng nhằm đáp ứng 2 hình thức học sau (GD không chính quy và GD phi chức quy).

\* Mô hình XHHT ở Việt Nam: Cơ cấu của mô hình XHHT ở Việt Nam gồm: giáo dục ban đầu (*giáo dục chính quy*) và giáo dục tiếp tục (*Giáo dục thường xuyên với sự kết hợp của 2 hình thức giáo dục không chính quy và giáo dục phi chính quy, gọi chung lại là giáo dục không chính quy*)

## 2. TT HTCĐ với sự phát triển KT - XH và xây dựng XHHT ở Thái Bình

### 2.1. Điều kiện tự nhiên, xã hội và một số kết quả triển khai XD XHHT ở Thái Bình

Thái Bình là tỉnh ven biển, thuộc đồng bằng châu thổ sông Hồng, nằm trong vùng ảnh hưởng của tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Thái Bình lần lượt giáp với các tỉnh: Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Nam Định, Hà Nam và giáp với vịnh Bắc Bộ. Dân số Thái Bình năm 2010 ước khoảng: 1 triệu 900 ngàn người. Trong đó, dân số nông thôn chiếm hơn 90%, dân số thành thị chiếm gần 10%; mật độ dân số 1.183 người/km<sup>2</sup>. Tuy là tỉnh "đất chật, người đông", kinh tế còn rất khó

khản (thu nhập bình quân đầu người khoảng 16,1 triệu đồng – 850 USD) nhưng với truyền thống hiếu học của quê hương và trên cơ sở thực hiện Quyết định số 112/2005/QĐ-TTg ra ngày 18/05/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010”, Thái Bình đã thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng xã hội học tập (XHHT). Điển hình là sự ra đời và phát triển khá mạnh mẽ của các TT HTCĐ ở 287/287 xã, phường, thị trấn (*gọi tắt là cơ sở*) trong toàn tỉnh bên cạnh các mô hình giáo dục cộng đồng khác như các trung tâm: giáo dục thường xuyên (GDTX), hướng nghiệp - dạy nghề (HN-DN), dạy nghề (DN), các làng nghề...

## 2.2. Một số thành tựu, hạn chế của việc phát triển các TT HTCĐ để XD XHHT ở Thái Bình

### 2.2.1. Thành tựu

Sự ra đời của các TT HTCĐ đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội và phong trào xây dựng XHHT ở tỉnh Thái Bình.

\* *Về kinh tế - xã hội*: Sự ra đời của các TT HTCĐ đã tạo cơ hội cho mọi người, mọi lứa tuổi, tầng lớp, được học tập mọi nơi, mọi lúc..., được tạo cơ hội để tăng hiểu biết, được phổ biến để có thể nắm và ứng dụng các tiến bộ của khoa học kĩ thuật vào lao động, sản xuất... Kết quả: Nhờ có phần đóng góp của các TT HTCĐ mà tốc độ tăng trưởng kinh tế của Thái Bình năm 2005 mới đạt xấp xỉ 8%, năm 2009 đã tăng lên đạt gần 12,5% và năm 2010 đạt 14%. Thái Bình trở thành tỉnh có tốc độ tăng trưởng cao thứ 3 ở khu vực Đồng bằng sông Hồng. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển nhanh từ chỗ trước đây hơn 70% là nông nghiệp, đến năm 2010 cơ cấu nông, lâm thủy sản - công nghiệp, xây dựng - dịch vụ của tỉnh ước đạt 34% - 33% - 33%. Đời sống văn hóa của người dân ngày càng cao, tệ nạn xã hội giảm mạnh, tính tới năm 2010, cả tỉnh có hơn 70% hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, 73% số người dân tự nguyện rèn luyện TDTT theo gương Bác Hồ. Về y tế, năm 2005 toàn tỉnh mới có 20% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế thì năm 2010 hơn 50% xã, phường đã đạt được danh hiệu này.

\* *Về phong trào xây dựng XHHT*: Các TT HTCĐ ra đời đã tạo ra một số thay đổi trong tỉnh như sau: Thứ nhất là, trong nhà trường việc dạy kiến thức đã có xu hướng dịch chuyển sang dạy tri thức, việc hình thành và phát triển nhân cách cho người học được coi trọng hơn. Thứ hai là, xã hội không chỉ chú ý đến việc học của trẻ em mà đã từng bước chăm lo việc học tập cho mọi người, thuộc mọi lứa tuổi. Người dân được đăng

kí học phi chính quy, học tập ngoài nhà trường, học cái gì mà họ cần... những thay đổi này thực sự cần thiết cho việc xây dựng và hình thành XHHT ở Thái Bình.

### 2.2.2. Hạn chế

Sau 5 năm thực hiện Đề án Xây dựng XHHT giai đoạn 2005 - 2010 của Thủ tướng Chính phủ và gần 2 năm thực hiện Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của TT HTCĐ tại xã, phường, thị trấn, đánh giá lại hoạt động của các TT HTCĐ thông qua việc khảo sát, điều tra ở một số TT HTCĐ của tỉnh Thái Bình trong năm 2010, có thể thấy còn một số khó khăn, hạn chế đang tồn tại phổ biến ở các TT HTCĐ và những khó khăn, bất cập này đã ảnh hưởng lớn tới hiệu quả của TT HTCĐ đối với đời sống kinh tế - xã hội và phong trào xây dựng XHHT ở địa phương. Các khó khăn, hạn chế đó là:

- *Về nhận thức*: Các cấp uỷ Đảng, chính quyền xã, phường có sự quan tâm đối với sự phát triển của TT HTCĐ nhưng nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của TT HTCĐ đối với việc phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng XHHT ở địa phương. Do đó, sự quan tâm, đầu tư cho việc phát triển các TT HTCĐ của các địa phương còn rất hạn chế.

- *Về xây dựng và phát triển đội ngũ*: Đội ngũ cán bộ - giáo viên (CB-GV) của các TT HTCĐ vừa thiếu về số lượng, vừa hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động của họ mang tính thời vụ, kiêm nhiệm. Lãnh đạo trung tâm (giám đốc) do cấp uỷ Đảng cử cán bộ uỷ ban sang, nhiều người không có trình độ năng lực, không hiểu biết nhiều về giáo dục nên công tác lãnh đạo, quản lí TT HTCĐ gặp rất nhiều lúng túng, khó khăn.

- *Về CSVC, kinh phí hoạt động*: Cơ sở vật chất của số đông các TT HTCĐ rất thiếu thốn, vay mượn, chấp vá. Kinh phí hoạt động eo hẹp, chủ yếu là kinh phí hỗ trợ. Tài liệu bồi dưỡng ở các TT HTCĐ chưa nhiều, chủ yếu là “tự biên, tự diễn”, chưa được các cơ quan chức năng có thẩm quyền, có năng lực giám định. Những khó khăn về CSVC, tài chính hoạt động, tài liệu bồi dưỡng như đã nêu là một trở ngại lớn, không dễ vượt qua trong việc xây dựng và phát triển các TT HTCĐ.

- *Thi đua, khen thưởng*: Công tác thi đua, khen thưởng ở các TT HTCĐ về cơ bản là chưa thực hiện được nên cũng hạn chế rất lớn tới kết quả hoạt động của TT HTCĐ vì người Việt Nam vẫn có quan điểm “thua thầy một vạn không bằng kém bạn một li” hay “trăm đồng tiền công không bằng một đồng tiền thưởng”

- Việc phối hợp giữa TT HTCĐ với các hình thức giáo dục cộng đồng khác như GDTX, HN-DN, DN... để xây dựng XHHT, về cơ bản, chưa thực hiện được.

- Công tác xã hội hoá giáo dục để phát triển các TT HTCĐ chưa được quan tâm đúng mức, chưa huy động được nguồn lực vốn rất dồi dào phong phú của địa phương trong việc xây dựng, phát triển TTHTCĐ.

- Một số TT HTCĐ chưa thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quy trình hoạt động của mình và với thực trạng này thì các TT HTCĐ sẽ không đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu đặt ra của xây dựng XHHT ở Thái Bình trong thời gian tới.

### **2.3. Một số giải pháp quản lý phát triển TT HTCĐ hướng tới XD XHHT ở Thái Bình**

Để củng cố, mở rộng và phát triển các TT HTCĐ, góp phần thúc đẩy công cuộc CNH-HĐH và đẩy mạnh việc xây dựng XHHT thì Thái Bình cần tập trung thực hiện 1 số giải pháp sau:

2.3.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể từ huyện đến cơ sở

2.3.2. Hoàn thiện hệ thống giáo dục ở cơ sở theo Luật giáo dục năm 2005 và các văn bản quy phạm dưới luật. Trong đó, TT HTCĐ cần có vị trí, vai trò như một cơ sở giáo dục của xã, phường.

2.3.3. Đổi mới cơ chế quản lý đối với các TT HTCĐ. Một mặt thực hiện cơ chế "cứng": TT HTCĐ do chính quyền xã, phường quản lý. Mặt khác, thực hiện cơ chế "mềm": TT HTCĐ do nhân dân và các tổ chức khác đồng quản lý. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của ngành GD&ĐT và Hội khuyến học các cấp từ tỉnh đến huyện, xã đối với công tác quản lý, phát triển các TT HTCĐ.

2.3.4. Xây dựng mô hình tổ chức TT HTCĐ hai cấp và tăng cường sự liên kết hoạt động .

- Xây dựng mô hình TT HTCĐ của thôn, liên thôn (hiện nay mới có TT HTCĐ của xã).

- Tăng cường liên kết giữa TT HTCĐ với các mô hình/ thiết chế giáo dục khác để xây dựng XHHT ở cơ sở.

2.3.5. Tổ chức hoạt động của TT HTCĐ hướng đến các nhóm đối tượng.

Phân chia các học viên ở các TT HTCĐ theo các nhóm đối tượng khác nhau dựa theo lứa tuổi, giới tính (nhóm đã hết tuổi lao động: hưu trí, người cao tuổi; nhóm lao động chính ở nông thôn...) để từ đó xác định được nhu cầu, nguyện vọng của từng nhóm đối tượng. Xây dựng chương trình, nội dung hoạt động phù hợp và có sức hấp dẫn với các nhóm

đối tượng, có những biện pháp cụ thể để kích cầu nhu cầu học tập của họ.

2.3.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, CB-GV các TT HTCĐ. Giám đốc TT HTCĐ phải là người có hiểu biết về giáo dục, có kinh nghiệm quản lý giáo dục, tiêu chuẩn chung là: có tâm, có trí, có tín, có thực, có thời.

2.3.7. Tăng cường CSVC, kinh phí, tài liệu, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động của các TT HTCĐ.

2.3.8. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu của các TT HTCĐ, đặc biệt là huy động ngoại lực.

Huy động các nguồn lực nhằm tăng cường CSVC, kinh phí, đội ngũ giáo viên/ cộng tác viên và phát triển các chương trình giáo dục (nội dung, phương pháp, hình thức học tập) của các TT HTCĐ

*Tóm lại:* TT HTCĐ ra đời và phát triển đã góp phần tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập và học tập suốt đời; góp phần rất lớn vào việc phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện xây dựng XHHT ở Việt Nam nói chung và Thái Bình nói riêng. Tuy nhiên, để phong trào xây dựng XHHT có ý nghĩa thiết thực trong cuộc sống thì việc củng cố và phát triển các TT HTCĐ thông qua việc thực hiện 8 giải pháp trên là rất cấp thiết.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ra ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh XHHGD, y tế, văn hóa, thể dục thể thao.
2. Quyết định số 112/2005/QĐ-TTg ra ngày 18/05/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010".
3. Quyết định số 927/QĐ-TTg ra ngày 22/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo quốc gia xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2011-2020.
4. Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ra ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của TTHTCĐ tại xã, phường, thị trấn.

### **SUMMARY**

*This article presents the status, achievements and limitations of community learning centers in Thai Binh province and makes 8 solutions for consolidation and developing the community learning centers in Thai Binh in particular and in Vietnam in general.*